

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 001

I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm) Chọn phương án đúng nhất:

Câu 1: Vùng giao nhau giữa một hàng và một cột được gọi là gì?

- A. Ô tính. B. Trang tính. C. Hộp tên. D. Thanh công thức.

Câu 2: Để chọn nhanh toàn bộ một cột trong bảng tính, em thực hiện thao tác nào?

- A. Nháy chuột vào tên hàng. B. Nháy chuột vào tên cột.
C. Nhấn tổ hợp phím Ctrl + A. D. Kéo thả chuột từ ô đầu tiên đến ô cuối cùng của trang.

Câu 3: Trong Excel, kí hiệu của phép nhân là gì?

- A. x B. . C. * D. ^

Câu 4: Hàm nào sau đây dùng để tính tổng các giá trị số?

- A. AVERAGE B. SUM C. MIN D. COUNT

Câu 5: Kết quả của công thức =MAX(10, 20, 5) là bao nhiêu?

- A. 5 B. 10 C. 20 D. 35

Câu 6: Khi sao chép công thức =A1+B1 từ ô C1 xuống ô C2, công thức tại ô C2 sẽ tự động điều chỉnh thành:

- A. =A1+B1 B. =A2+B2 C. =A1+B2 D. =A2+B1

Câu 7: Mặc định dữ liệu dạng văn bản (kí tự) khi nhập vào ô tính sẽ được căn lề nào?

- A. Căn phải. B. Căn giữa. C. Căn trái. D. Căn đều hai bên.

Câu 8: Thành phần nào hiển thị nội dung chi tiết hoặc công thức của ô đang được chọn?

- A. Thanh công thức. B. Hộp tên. C. Tên hàng. D. Thanh trạng thái.

Câu 9: Địa chỉ ô nào sau đây là hợp lệ?

- A. 1A B. A1 C. A:1 D. 1:A

Câu 10: Hàm =AVERAGE(4, 6, 8) trả về kết quả là:

- A. 4 B. 18 C. 8 D. 6

Câu 11: Để tô màu nền cho các ô tính, em sử dụng nút lệnh có biểu tượng nào?

- A. Chữ A có gạch chân màu đỏ. B. Chiếc xô đang đổ màu.
C. Hình ô vuông có nét đứt. D. Hình cây bút chì.

Câu 12: Mặc định, dữ liệu dạng số khi nhập vào ô tính sẽ được căn lề nào?

- A. Trái. B. Không căn lề. C. Giữa. D. Phải

II. ĐÚNG - SAI (1.0 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở trong câu 13, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S)

Câu 13: Bạn Lan đang làm danh sách "Kế hoạch nhỏ" gồm các cột: STT, Họ tên, Số kg giấy vụn.

- a) Lan dùng hàm COUNT để tính tổng số kg giấy vụn của cả lớp.
b) Để tính trung bình mỗi bạn nộp được bao nhiêu kg, Lan dùng hàm AVERAGE.
c) Khi Lan sửa số liệu của một bạn, kết quả tính toán bằng công thức sẽ không thay đổi.
d) Lan muốn tìm bạn đóng góp nhiều nhất, Lan sẽ dùng hàm MAX.

III. TỰ LUẬN (6.0 điểm)

Câu 1. Nêu khái niệm phần mềm bảng tính. Một trang tính gồm những thành phần cơ bản nào?

Câu 2. Hãy viết địa chỉ vùng được chọn của hình 1, hãy chỉ ra ô hiện thời trong vùng đó?

	A	B	C	D	E
1	STT	LOẠI CÂY	VỊ TRÍ	SỐ LƯỢNG	TỔNG SỐ
2	1	CÂY HOA	25	10	250
3	2	CÂY ĂN QUẢ	20	6	120
4	3	CÂY BÓNG MÁT	50	3	150
5	5	CÂY CẢNH	40	5	200

Hình 1

Câu 3. Cho bảng(hình 2):

Viết công thức tính tổng hai ô D3,D4 (trong công thức sử dụng dữ liệu thích hợp để khi thay đổi dữ liệu tại các ô A3, B3, C3 và A4, B4, C4 thì không cần nhập lại công thức)

	A	B	C	D	E
1	Cho bảng tính				
2					
3	7	8	10		
4	10	9	5		

Hình 2

Câu 4.

a, Hãy nêu các hàm cơ bản trong chương trình bảng tính?

b, Giải thích ý nghĩa của các hàm đó?

Câu 5. Cho bảng tính(hình 3): Vận dụng các hàm thích hợp để:

- Xác định giá trị lớn nhất của các ô A3, B3 vào ô C3.
- Xác định giá trị bé nhất của các ô A4, B4 vào C4

	A	B	C	D
1	Cho bảng tính			
2				
3	7	8		
4	10	9		

Hình 3

----- Hết -----

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 002

I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm) Chọn phương án đúng nhất:

Câu 1: Để bắt đầu nhập một công thức vào ô tính, kí tự đầu tiên em phải gõ là:

- A. + B. = C. : D. (

Câu 2: Hộp tên (Name Box) nằm ở bên trái thanh công thức dùng để hiển thị:

- A. Nội dung của ô. B. Công thức trong ô.
C. Địa chỉ của ô đang được chọn. D. Tên của tệp tin.

Câu 3: Kết quả của phép toán $=3^2$ trong Excel là:

- A. 6 B. 5 C. 9 D. 8

Câu 4: Hàm nào sau đây dùng để tìm giá trị nhỏ nhất trong một dãy số?

- A. MIN B. MAX C. SMALL D. AVERAGE

Câu 5: Nếu ô A1 = 5, B1 = 15. Công thức =SUM(A1, B1, 10) có kết quả là:

- A. 20 B. 30 C. 10 D. 15

Câu 6: Thao tác kéo thả "nút điền" (Fill Handle - chấm vuông nhỏ góc dưới phải ô) chủ yếu dùng để:

- A. Xóa dữ liệu. B. Sao chép công thức hoặc điền dữ liệu tự động.
C. Di chuyển ô sang vị trí khác. D. Định dạng phông chữ.

Câu 7: Một tệp bảng tính mới mở ra thường có tên mặc định là:

- A. Book1 B. Document1 C. Sheet1 D. Presentation1

Câu 8: Để gộp nhiều ô thành một ô duy nhất và căn giữa nội dung, ta dùng nút lệnh:

- A. Wrap Text B. Merge & Center C. Bold D. Borders

Câu 9: Cách viết địa chỉ vùng nào sau đây là đúng cho vùng từ ô A1 đến ô B5?

- A. A1-B5 B. A1;B5 C. A1:B5 D. A1..B5

Câu 10: Hàm COUNT trong Excel dùng để đếm các ô chứa dữ liệu kiểu gì?

- A. Văn bản. B. Số. C. Ô rỗng. D. Cả số và văn bản.

Câu 11: Phím tắt để lưu nhanh bảng tính vào máy tính là:

- A. Ctrl + S B. Ctrl + C C. Ctrl + V D. Ctrl + P

Câu 12: Khi nhập dữ liệu sai, để xóa nội dung trong ô nhưng vẫn giữ nguyên định dạng (màu sắc, phông chữ), ta nhấn phím:

- A. Backspace B. Enter C. Esc D. Delete

II. ĐÚNG - SAI (1.0 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở trong câu 13, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S)

Câu 13: Cửa hàng sử dụng bảng tính Excel để tính doanh thu tuần.

- a) Hàm AVERAGE dùng để tính tổng tiền bán được cả tuần.
b) Nếu sửa lại doanh thu ngày thứ Hai, tổng doanh thu tự động cập nhật lại.
c) Hàm MIN giúp cửa hàng biết ngày nào bán được ít tiền nhất.
d) Hàm MAX dùng để đếm xem cửa hàng đã bán hàng trong bao nhiêu ngày.

III. TỰ LUẬN (6.0 điểm)

Câu 1. Nêu khái niệm phần mềm bảng tính. Một trang tính gồm những thành phần cơ bản nào?

Câu 2. Hãy viết địa chỉ vùng được chọn của hình 1, hãy chỉ ra ô hiện thời trong vùng đó?

	A	B	C	D	E
1	STT	LOẠI CÂY	VỊ TRÍ	SỐ LƯỢNG	TỔNG SỐ
2	1	CÂY HOA	25	10	250
3	2	CÂY ĂN QUẢ	20	6	120
4	3	CÂY BÓNG MÁT	50	3	150
5	5	CÂY CẢNH	40	5	200

Hình 1

Câu 3. Cho bảng(hình 2):

Viết công thức tính tổng hai ô D3,D4 (trong công thức sử dụng dữ liệu thích hợp để khi thay đổi dữ liệu tại các ô A3, B3, C3 và A4, B4, C4 thì không cần nhập lại công thức)

	A	B	C	D	E
1	Cho bảng tính				
2					
3	7	8	10		
4	10	9	5		

Hình 2

Câu 4.

a, Hãy nêu các hàm cơ bản trong chương trình bảng tính?

b, Giải thích ý nghĩa của các hàm đó?

Câu 5. Cho bảng tính(hình 3): Vận dụng các hàm thích hợp để:

- Xác định giá trị lớn nhất của các ô A3, B3 vào ô C3.
- Xác định giá trị bé nhất của các ô A4, B4 vào ô C4

	A	B	C	D
1	Cho bảng tính			
2				
3	7	8		
4	10	9		

Hình 3

----- Hết -----

I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm) Chọn phương án đúng nhất:

Câu 1: Nếu ô tính hiển thị dãy ký tự #####, điều này có nghĩa là gì?

- A. Công thức bị sai. B. Độ rộng cột quá hẹp, không đủ để hiển thị số.
C. Dữ liệu nhập vào bị lỗi. D. Lỗi chia cho số 0.

Câu 2: Công thức =SUM(A1:A3) tương đương với phép toán nào?

- A. =A1+A2+A3 B. =A1*A2*A3
C. =A1+A3 D. =(A1+A2+A3)/3

Câu 3: Để sửa dữ liệu trực tiếp trong một ô tính, em có thể:

- A. Nháy chuột trái một lần vào ô. B. Nháy đúp chuột (Double click) vào ô.
C. Nhấn phím Esc. D. Nhấn phím Ctrl.

Câu 4: Trong địa chỉ ô E10, chữ cái "E" biểu thị điều gì?

- A. Số thứ tự hàng. B. Tên trang tính C. Tên cột. D. Tên tệp.

Câu 5: Dữ liệu "Lớp 7A" được Excel hiểu là dữ liệu kiểu:

- A. Ký tự (Văn bản). B. Số. C. Ngày tháng. D. Công thức.

Câu 6: Muốn chèn thêm một cột mới vào bên trái cột hiện tại, ta dùng lệnh:

- A. Delete B. Insert C. Format D. Copy

Câu 7: Hàm nào sau đây **không** phải là hàm cơ bản trong Excel?

- A. SUM B. AVERAGE C. MAX D. DELETE

Câu 8: Để kẻ đường viền (Border) cho bảng tính, em vào nhóm lệnh nào trên dải lệnh Home?

- A. Font B. Alignment C. Number D. Styles

Câu 9: Phép toán =2*5+1 trong Excel sẽ trả về kết quả:

- A. 11 B. 12 C. 10 D. 7

Câu 10: Vùng chọn A1:C1 bao gồm các ô nào?

- A. A1 và C1 B. A1, B1, C1 C. A1, A2, A3 D. Chỉ ô B1

Câu 11: Chức năng chính của phần mềm bảng tính là:

- A. Soạn thảo văn bản hành chính. B. Chỉnh sửa hình ảnh.
C. Tính toán và xử lý số liệu dưới dạng bảng. D. Tạo bài trình chiếu.

Câu 12: Khi nhập công thức, địa chỉ ô (ví dụ: B2) được sử dụng thay cho giá trị cụ thể (ví dụ: 10) nhằm mục đích gì?

- A. Để công thức ngắn hơn. B. Để kết quả tự động cập nhật khi dữ liệu nguồn thay đổi.
C. Để đẹp mắt hơn. D. Bắt buộc phải dùng địa chỉ, không được dùng số.

II. ĐÚNG - SAI (1.0 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở trong câu 13, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S)

Câu 13: Bảng điểm thi đua lớp 7B.

- a) Hàm SUM dùng để tính tổng điểm thi đua các tuần.
b) Để xếp hạng, giáo viên dùng hàm COUNT để so sánh điểm.

c) Địa chỉ ô trong công thức sẽ thay đổi tương ứng khi sao chép sang ô khác.

d) Hàm AVERAGE giúp tìm ra tuần có điểm thi đua cao nhất.

III. TỰ LUẬN (6.0 điểm)

Câu 1. Nêu khái niệm phần mềm bảng tính. Một trang tính gồm những thành phần cơ bản nào?

Câu 2. Hãy viết địa chỉ vùng được chọn của hình 1, hãy chỉ ra ô hiện thời trong vùng đó?

	A	B	C	D	E
1	STT	LOẠI CÂY	VỊ TRÍ	SỐ LƯỢNG	TỔNG SỐ
2	1	CÂY HOA	25	10	250
3	2	CÂY ĂN QUẢ	20	6	120
4	3	CÂY BÓNG MÁT	50	3	150
5	5	CÂY CẢNH	40	5	200

Hình 1

Câu 3. Cho bảng(hình 2):

Viết công thức tính tổng hai ô D3,D4 (trong công thức sử dụng dữ liệu thích hợp để khi thay đổi dữ liệu tại các ô A3, B3, C3 và A4, B4, C4 thì không cần nhập lại công thức)

	A	B	C	D	E
1	Cho bảng tính				
2					
3	7	8	10		
4	10	9	5		

Hình 2

Câu 4.

a, Hãy nêu các hàm cơ bản trong chương trình bảng tính?

b, Giải thích ý nghĩa của các hàm đó?

Câu 5. Cho bảng tính(hình 3): Vận dụng các hàm thích hợp để:

- Xác định giá trị lớn nhất của các ô A3, B3 vào ô C3.

- Xác định giá trị bé nhất của các ô A4, B4 vào C4

	A	B	C	D
1	Cho bảng tính			
2				
3	7	8		
4	10	9		

Hình 3

----- Hết -----

I. TRẮC NGHIỆM (3.0 điểm) Chọn phương án đúng nhất:

Câu 1: Trong các nút lệnh sau, nút lệnh nào dùng để in đậm văn bản trong ô?

- A. B (Bold) B. I (Italic) C. U (Underline) D. Màu chữ (Font Color)

Câu 2: Để tính trung bình cộng của các ô A1, A2, A3, ta dùng công thức:

- A. =SUM(A1:A3) B. =AVERAGE(A1:A3)
C. =MIN(A1:A3) D. =COUNT(A1:A3)

Câu 3: Khi nhập số "0123" vào ô tính, Excel thường tự động xóa số 0 ở đầu và hiển thị là "123". Để giữ nguyên số 0, ta cần định dạng ô đó là kiểu:

- A. Number B. General C. Text D. Date

Câu 4: Phép chia trong Excel sử dụng kí hiệu nào?

- A. : B. ÷ C. \ D. /

Câu 5: Ô B2 chứa số 10, ô C2 chứa số 5. Công thức =B2-C2 có kết quả là:

- A. 15 B. 50 C. 5 D. 2

Câu 6: Trang tính (Worksheet) được chia thành các hàng và cột. Các hàng được đánh dấu bằng:

- A. Các số tự nhiên (1, 2, 3...). B. Các chữ cái (A, B, C...).
C. Các kí tự la mã (I, II, III...). D. Các dấu chấm tròn.

Câu 7: Để chọn các ô rời rạc (không liền kề), ta nhấn giữ phím nào trong khi nháy chuột chọn ô?

- A. Shift B. Ctrl C. Alt D. Tab

Câu 8: Hàm =MAX(15, 25, 10) trả về giá trị:

- A. 10 B. 15 C. 25 D. 50

Câu 9: Để xóa hẳn một hàng (bao gồm cả ô và dữ liệu) ra khỏi bảng tính, ta chọn hàng đó rồi nhấn chuột phải chọn:

- A. Clear Contents B. Hide C. Delete D. Insert

Câu 10: Khi sao chép công thức, "địa chỉ tương đối" của ô sẽ:

- A. Giữ nguyên không thay đổi. B. Thay đổi tương ứng theo vị trí mới.
C. Bị xóa bỏ. D. Biến thành số 0.

Câu 11: Trong Excel, một "WorkBook" (bảng tính) có thể chứa:

- A. Chỉ 1 trang tính (Sheet). B. Tối đa 3 trang tính.
C. Nhiều trang tính (Sheet). D. Chỉ chứa biểu đồ, không chứa bảng.

Câu 12: Thanh trạng thái (Status bar) nằm ở vị trí nào của cửa sổ Excel?

- A. Trên cùng. B. Dưới cùng. C. Bên phải. D. Bên trái.

II. ĐÚNG - SAI (1.0 điểm)

Trong mỗi ý a), b), c), d) ở trong câu 13, học sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S)

Câu 13: Trong giờ Tin học, cô giáo giao cho cả lớp bài tập tổng hợp điểm kiểm tra của tổ học sinh gồm có các cột: Họ tên, Điểm miệng, Điểm 15 phút, Điểm 1 tiết và Điểm trung bình. Bạn An được phân công nhập dữ liệu và sử dụng Excel để tính toán. Trong quá trình làm, An thắc mắc một số điều:

- a) Để tính tổng điểm kiểm tra của từng bạn, An nghĩ có thể dùng hàm **SUM** để cộng tất cả các ô điểm trong hàng.
- b) Khi sao chép công thức để tính điểm trung bình cho cả bảng, An cho rằng Excel sẽ luôn giữ nguyên địa chỉ ô trong công thức.
- c) An muốn trình bày bảng rõ ràng hơn và cho rằng có thể căn giữa nội dung của các ô để dễ nhìn hơn.
- d) Để tìm bạn có điểm thấp nhất trong lớp, An nghĩ đến việc dùng hàm **MIN**, nhưng An lại cho rằng hàm MIN dùng để lấy giá trị lớn nhất.

III. TỰ LUẬN (6.0 điểm)

Câu 1. Nêu khái niệm phần mềm bảng tính. Một trang tính gồm những thành phần cơ bản nào?

Câu 2. Hãy viết địa chỉ vùng được chọn của hình 1, hãy chỉ ra ô hiện thời trong vùng đó?

	A	B	C	D	E
1	STT	LOẠI CÂY	VỊ TRÍ	SỐ LƯỢNG	TỔNG SỐ
2	1	CÂY HOA	25	10	250
3	2	CÂY ĂN QUẢ	20	6	120
4	3	CÂY BÓNG MÁT	50	3	150
5	5	CÂY CẢNH	40	5	200

Hình 1

Câu 3. Cho bảng(hình 2):

Viết công thức tính tổng hai ô D3,D4 (trong công thức sử dụng dữ liệu thích hợp để khi thay đổi dữ liệu tại các ô A3, B3, C3 và A4, B4, C4 thì không cần nhập lại công thức)

	A	B	C	D	E
1	Cho bảng tính				
2					
3	7	8	10		
4	10	9	5		

Hình 2

Câu 4.

- a, Hãy nêu các hàm cơ bản trong chương trình bảng tính?
- b, Giải thích ý nghĩa của các hàm đó?

Câu 5. Cho bảng tính(hình 3): Vận dụng các hàm thích hợp để:

- Xác định giá trị lớn nhất của các ô A3, B3 vào ô C3.
- Xác định giá trị bé nhất của các ô A4, B4 vào ô C4

	A	B	C	D
1	Cho bảng tính			
2				
3	7	8		
4	10	9		

Hình 3

----- **Hết** -----